

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày 09-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh

Bà Nông Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trần Lệnh Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với:

Hoàng Thị L; sinh ngày: 03/8/1978 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: Lớp 6/12 (giáo dục phổ thông). Con ông Vi Hoàng V và bà: Lộc Thị B.(đã chết). Chồng: Lành Văn Đ. Con, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 16/01/2019 đến ngày 02/02/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cho bảo lãnh, bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 31/10/2018 tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Ban Công an xã Đ, huyện L đang làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 236 thuộc địa phận thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 02 xe ô tô tải biển kiểm soát 12K – 1320 và xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-08426 đang lưu thông trên đường có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu lái xe dừng phương tiện để kiểm tra và phát hiện 02 xe ô tô chở số lượng lớn nghi là phân bón cây trồng nhập lậu đựng trong các bao tải dứa. Tổ

công tác yêu cầu lái xe là Nông Văn Đ và Lành Văn T xuất trình giấy tờ chứng minh tính hợp pháp của số hàng hóa trên nhưng không xuất trình được và cho biết toàn bộ số hàng hóa phân bón trên xe là của Hoàng Thị L. Tổ công tác đã yêu cầu lái xe điều khiển phương tiện 02 xe ô tô và toàn bộ số hàng hóa trên xe về Công an huyện Lộc Bình để tiến hành lập biên bản tạm giữ hàng hóa và phương tiện để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Thị L khai nhận: Khoảng giữa tháng 10 năm 2018 (L không nhớ rõ ngày cụ thể) Hoàng Thị L đến Công ty N huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch bán cây con giống cho công ty. Tại đây L gặp Ngô Văn T là giám đốc Công ty N huyện L, qua trao đổi nói chuyện Ngô Văn T có nói với Hoàng Thị L “*em xem ở đâu có loại phân bón nào tốt để bón cho cây bạch đàn thì bảo anh*” thì Hoàng Thị L đồng ý. Khoảng 03 ngày sau Hoàng Thị L gọi điện thoại cho người đàn ông ở Trung Quốc tên là SL hỏi xem ở bên Trung Quốc có loại phân bón nào tốt cho cây bạch đàn không thì SL trả lời có và chụp ảnh mẫu phân bón gửi cho Hoàng Thị L qua điện thoại di động. Sau đó Hoàng Thị L đến Công ty N huyện L gặp Ngô Văn T để trao đổi thống nhất giá cả và số lượng phân bón thì được Ngô Văn T bảo Hoàng Thị L lấy cho 20 tấn phân bón. Sau khi thỏa thuận giá cả mua bán xong Hoàng Thị L đi về nhà, đến ngày 30/10/2018 Hoàng Thị L điện thoại cho SL là người đàn ông Trung Quốc đặt mua 20 tấn phân bón và chở ra khu vực đường biên giới mốc 1256 thuộc Thôn C, xã G, huyện L là địa phận giáp ranh giữa Việt Nam với Trung Quốc cho Hoàng Thị L. Sau khi thỏa thuận mua bán xong Hoàng Thị L gọi điện thoại cho Lành Văn T và bảo Lành Văn T gọi thêm một xe nữa đi lên mốc 1256 chở phân bón về cho Hoàng Thị L, tiếp đó Hoàng Thị L gọi cho người làm bốc vác thuê đi bốc hàng cho Hoàng Thị L. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, SL cho xe ô tô của Trung Quốc chở phân bón ra đến đường biên giới của Trung Quốc giáp ranh đường biên giới với khu vực mốc 1256 của Việt Nam thì Hoàng Thị L cho người bốc vác phân bón từ 02 xe ô tô Trung Quốc sang 02 xe ô tô của Lành Văn T và Nông Văn Đ. Khi bốc phân bón sang xe xong Hoàng Thị L bảo Lành Văn T và Nông Văn Đ chở phân bón đi ra gần Ủy ban nhân dân xã G, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì dừng lại ở đó còn L đi về nhà. Khoảng 07 giờ sáng ngày 31/10/2018 Hoàng Thị L bảo Lành Văn T và Nông Văn Đ lái xe chở số phân bón ra thị trấn L khi đi đến Thôn C, xã Đ, huyện L thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra và thu giữ tang vật về Công an huyện Lộc Bình tỉnh Lạng Sơn để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận số: 6494/C09-P4 ngày 19/1/2108 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Mẫu 01 và 02 gửi giám định đều là phân bón hỗn hợp NPK có các thành phần chỉ tiêu chất lượng hàm lượng đạm tổng số (tính theo Nito tổng số);phốt pho tổng số (tính theo P_2O_5 hữu hiệu);ka ly tổng số (K_2O hữu hiệu) phù hợp với quy định mục 2, phụ lục V, Nghị định 108/2017/NĐ-CP của chính phủ quản lý phân bón. Viện khoa học hình sự Bộ Công an không có thông tin về thành phần cấu tạo của các loại phân bón tương tự.*

Hiện Viện khoa học hình sự Bộ Công an không đủ điều kiện để giám định nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm phân bón do vậy không giám định được mẫu số 01 và 02 có phải do Việt Nam sản xuất hay không.

Về ô nhiễm môi trường khi sử dụng loại phân bón này: Các mẫu hàm lượng các yếu tố hạn chế trong phân bón là kim loại nặng gồm asen (AS) chì (Pb)... đều nhỏ hơn giới hạn cho phép theo mục 6, phụ lục V, Nghị định 108/2017-NĐ-CP của Chính phủ về quản lý phân bón.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã kết luận về giá trị tài sản:

Phân bón dạng phân lân ký hiệu N+ P2 05 + K20 $\geq$ 30% 14-8-8 với số lượng là 15.000kg, đơn giá là 8.000đ/1kg. Thành tiền là 120.000.000đ

Phân bón dạng phân lân ký hiệu N+ P2 05 + K20 $\geq$ 30% 14-5-7 với số lượng là 5.000kg, đơn giá là 8.000đ/1kg. Thành tiền là 40.000.000đ.

Tổng cộng là 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng)

Tại bản cáo trạng số 12/CT/VKSLB ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội: Buôn lậu theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa Hoàng Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể: Khoảng giữa tháng 10 năm 2018 (Hoàng Thị L không nhớ rõ ngày cụ thể) Hoàng Thị L đến Công ty N huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch bán cây con giống cho công ty. Tại đây Hoàng Thị L gặp Ngô Văn T là giám đốc Công ty N huyện L, qua trao đổi Ngô Văn T có nói với Hoàng Thị L “*em xem ở đâu có loại phân bón nào tốt để bón cho cây bạch đàn thì bảo anh*” Hoàng Thị L đồng ý. Hoàng Thị L gọi điện thoại cho người đàn ông ở Trung Quốc tên là SL hỏi xem ở bên Trung Quốc có loại phân bón nào tốt cho cây bạch đàn thì trả lời có và chụp ảnh mẫu phân bón gửi cho Hoàng Thị L qua điện thoại di động. Sau đó Hoàng Thị L đến Công ty N huyện L gặp Ngô Văn T để trao đổi thống nhất giá cả và số lượng, Ngô Văn T bảo Hoàng Thị L lấy cho 20 tấn phân bón, ngày 30/10/2018 Hoàng Thị L đặt mua 20 tấn phân bón và chở ra khu vực đường biên giới mốc 1256 thuộc Thôn C, xã G, huyện L là địa phận giáp ranh giữa Việt Nam với Trung Quốc cho Hoàng Thị L. Hoàng Thị L thuê hai xe ô tô của Nông Văn Đ và Lành Văn T chở hàng. Khoảng 07 giờ sáng ngày 31/10/2018 Hoàng Thị L bảo Lành Văn T và Nông Văn Đ lái xe chở số phân bón ra thị trấn L thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra và thu giữ tang vật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội: Buôn lậu; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội: Buôn lậu; căn cứ vào khoản 1 Điều 188; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị

L từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước 600 (sáu trăm) bao tải dừa màu xanh có chữ nước ngoài bên trong mỗi bao đều có chứa các hạt nhỏ màu xám có trọng lượng 25kg/ 01 bao; 200 (hai trăm) bao tải dừa màu vàng có chữ nước ngoài bên trong mỗi bao đều có chứa các hạt nhỏ màu nâu có trọng lượng 25kg/01 bao, số lượng phân bón trên không có giấy tờ hợp pháp; tịch thu, hóa giá 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu xanh, bàn phím bấm, màn hình đen trắng, bên trong có 01 sim viettel số sim 1:1354892080901427;số sim 2: 354892089091435, bên trong có 01 sim viettel có dãy số; 8984.0480.0881.8546.868.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Thị L: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Ngày 30/10/2018 Hoàng Thị L đặt mua 20 tấn phân bón với người Trung Quốc và chở ra khu vực đường biên giới mốc 1256 thuộc Thôn C, xã G, huyện Lộc Bình địa phận giáp ranh giữa Việt Nam với Trung Quốc cho Hoàng Thị L. Sau đó Hoàng Thị L thuê hai xe ô tô của Nông Văn Đ và Lành Văn T chở hàng. Khoảng 07 giờ sáng ngày 31/10/2018 Hoàng Thị L bảo Lành Văn T và Nông Văn Đ lái xe chở số phân bón ra thị trấn L thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra và thu giữ tang vật. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Thị L phạm tội: Buôn lậu, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến

trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi buôn lậu của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì lợi nhuận, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại địa phương bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật, ngoài lần phạm tội này bị cáo không phạm tội nào khác, bố đẻ bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 25/01/2019) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo ở nhà làm ruộng, không có thu nhập ổn định, là lao động chính chồng thường đau ốm liên tục nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với Lành Văn T và Ngô Văn O là chủ phương tiện 02 xe ô tô chở thuê cho Hoàng Thị L, khi nhận lời chở thuê Lành Văn T và Ngô Văn O không biết Hoàng Thị L chở hàng lậu, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ và trả lại phương tiện cho chủ phương tiện, tại phiên tòa hôm nay Lành Văn T và Ngô Văn O có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 600 (sáu trăm) bao tải dừa màu vàng có chữ nước ngoài bên trong mỗi bao đều có chứa các hạt nhỏ màu nâu có trong lượng 25kg/ 01 bao; 200 (hai trăm) bao tải dừa màu xanh có chữ nước ngoài bên trong mỗi bao đều có chứa các hạt nhỏ màu xám có trong lượng 25kg/ 01 bao số lượng hàng hóa nhập lậu; giá 01 điện thoại do động NOKIA vỏ màu xanh, bàn phím bấm, màn hình đen trắng, bên trong có 01 sim viettel số simei 1: 1354892080901427; số simei 2: 354892089091435, bên trong có 01 smviettel

có dãy số; 8984.0480.0881.8546.868 là điện thoại sử dụng liên lạc để mua hàng lậu do vậy căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 188; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội: Buôn lậu

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thị L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là nơi cư trú của bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015

Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước 600 (sáu trăm) bao tải dừa màu xanh có chữ nước ngoài bên trong mỗi bao đều có chứa các hạt nhỏ màu xám có trọng lượng 25kg/ 01 bao; 200 (hai trăm) bao tải dừa màu xanh có chữ nước ngoài bên trong mỗi bao đều có chứa các hạt nhỏ màu xám có trọng lượng 25kg/ 01 bao. 01 điện thoại do động NOKIA vỏ màu xanh, bàn phím

bấm, màn hình đem trắng, bên trong có 01 sin viettel số simei 1: 1354892080901427; số simei 2: 354892089091435, bên trong có 01 smviettel có dãy số; 8984.0480.0881.8546.868. (Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2019).

4. Án phí

Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, t.Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, t.Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA huyện L, t.Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, t.Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ngọc